

Bản án số: 378/2025/HS-PT
Ngày: 23 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết
Bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Tấn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm (trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số 225/2025/TLPT-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đ, do có kháng cáo của các bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa).

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Khắc T, sinh năm: 1995, tại tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa); Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã V, tỉnh Khánh Hòa); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Khắc S và bà Phạm Thị P; Vợ là: bà Phạm Thị T1, con: không; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải tuyên phạt 06 tháng tù treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đã xóa án tích; Tạm giữ: không; Tạm giam: 29/8/2024 (có mặt).

2. Nguyễn Đ, tên gọi khác: M sinh năm: 2000, tại tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa); Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã V, tỉnh Khánh Hòa); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học

vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn T2 và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ, con: không; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ: không; Tạm giam: 29/8/2024 (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư Đoàn Trọng N thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm: 1989 (có mặt);

Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (nay là xã V, tỉnh Khánh Hòa).

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Nguyễn Khắc T và gia đình ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1989, HKTT: thôn M, xã N, huyện N trước đây đã xảy ra mâu thuẫn với nhau trong quá trình sinh hoạt. Khoảng 22 giờ ngày 04/3/2024 ông T3 chạy xe mô tô ngang qua nhà Nguyễn Khắc T thì giữa ông T3 và T xảy ra mâu thuẫn với nhau nên ông T3 chạy xe mô tô đến nhà cha ruột của mình là ông Nguyễn M1 tại thôn M, xã N, huyện N để rủ người thân trong gia đình đi đến nhà Nguyễn Khắc T nhằm mục đích gọi T ra để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn gồm: Nguyễn Văn N1, sinh năm 1994; Nguyễn Văn H1, sinh năm 1998 (đều là em ruột của ông T3), Trần Ngọc H2, sinh năm 1995 (em rể của ông T3), Nguyễn P1, sinh năm 1990 (anh họ của T3). Nhóm ông T3 đi bộ đến trước cổng nhà Nguyễn Khắc T, ông T3 đứng gần cổng để gọi T ra để nói chuyện, còn những người khác thì đứng cách ông T3 khoảng 10m. Lúc này, T thấy ông T3 đứng trước cổng nhà mình nên cầm 01 cây gỗ có cạnh (5x3)cm, dài 69cm (loại thanh gỗ dát giường) chạy ra đánh 01 cái trúng tay ông T3. Thấy vậy, những người đi cùng an. T3 chạy tới can ngăn thì T bỏ chạy. Ông T3 đuổi theo T nhưng không đuổi kịp nên đã quay lại, cùng nhau về nhà ông T3 uống trà.

Sau đó T bỏ chạy vào hẻm gần đó, dùng điện thoại gọi cho Nguyễn Đ nói "Tao bị đám chòm bầu rượt đánh, lên cứu dùm" thì được Nguyễn Đ đồng ý. Đôi lấy 01 ống tuýp sắt có đường kính 02cm, dài 83cm đi đến nhà T. Thời điểm này thì có Võ K, sinh năm 1999 và Nguyễn Văn S1 sinh năm 1996 là bạn của Nguyễn Khắc T, đi ngang qua nhà T thấy nhóm ông T3 đứng trước cổng nhà T nên đã đi vào trong sân nhà xem tình hình. Nguyễn Khắc T thấy Nguyễn Đ cầm ống tuýp sắt đến nên cầm cây gỗ chạy về phía nhà ông T3, còn Đ chạy theo sau. Vợ của T là Phạm Thị T1 thấy vậy nên nhờ K và S1 chạy theo can ngăn. T và Đ cầm hung khí chạy vào trong nhà ông T3 thì bị một số người trong nhà ông T3 ném đá vào người nhưng không gây thương tích gì. Những người khác đứng dậy bỏ chạy ra phía sau nhà, còn ông T3 chạy tới khu vực chuồng heo gần đó lấy 01 cây rựa chạy tới cản T và Đ lại thì bị cả hai dùng cây gỗ và ống tuýp đánh vào

người. Trong đó T cầm cây gỗ bằng 02 tay đánh 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào người ông T3 và đánh 01 nhát vào cánh tay phải của ông T3 làm cây rựa rơi xuống đất. T nhặt cây rựa, dùng 02 tay chém nhiều nhát vào người ông T3 còn Đ cầm ống tuýp sắt bằng tay phải đánh 02 cái liên tiếp trúng vào vai trái ông T3. Khi bị đánh trúng nhiều nhát vào người, ông T3 ngã xuống đất, T và Đ thấy vậy không đánh nữa. Sau T vứt cây rựa tại khu vực phía trước thềm nhà ông T3 rồi cùng Đ đi về nhà.

Quá trình T và Đ đánh ông T3 thì K và S1 đứng ngoài đường, không cùng tham gia đánh ông T3. Ông T3 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N đến ngày 07/3/2024 thì xuất viện.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 24/1540-GCT/NT, ngày 02/4/2024 của Bệnh viện đa khoa tỉnh N ghi nhận tình trạng thương tích của Nguyễn Văn T3 như sau: Vết thương đứt gân duỗi chung các ngón tay trái +S52 Gãy phức tạp 1/3 trên và 1/3 dưới xương trụ trái +S06 Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải +S02.0 Nứt sọ thái dương đỉnh phải +T07 Đa chấn thương vết thương phần mềm, Vết thương hở cẳng tay trái; Tổn thương nông ở cẳng tay; Con đau thắt ngực.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số: 120, ngày 07/5/2024 của Trung tâm G kết luận:

- Vết thương chéo mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái sọc liên tốt kích thước (10x0,3) cm (02%);
- Vết mổ dọc mặt trong cẳng tay trái sọc liên tốt kích thước (7,5x0,1)cm (02%);
- Vết mổ dọc 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái sọc liên kích thước (4,2x0,1) cm (01%);
- Vết mổ dọc mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái nối đầu vết thương sọc liên kích thước (4x0, 1) cm (01%);
- Nối gân duỗi ngón II (01%), III (01%), IV (01%), V(01%), gân duỗi cổ tay trụ trái (01%);
- Nối mạch máu tay trái (04%);
- Vết thương mặt sau khuỷu tay trái sọc liên kích thước (1,1x0,3)cm (01%);
- Vết mổ mặt sau khuỷu tay trái sọc liên tốt kích thước (13x0,4)cm (02%);
- Vết thương chéo mặt ngoài cổ tay trái sọc liên tốt kích thước (1,3x0,1) cm (01%);
- 02 vết thương cánh tay phải sọc liên lồi kích thước (2x0,5)cm (01%), (4,5x0,9) cm (02%);
- Vết thương ngang mu bàn tay phải tương ứng đốt bàn sọc liên tốt phẳng kích thước (1,8x0,1) cm (01%);

- Vết thương dọc đỉnh đầu phải sọ liền tốt di động kích thước (6,5x0,4) cm (02%);
 - Vết thương ngang trán trái có tóc che sọ liền tốt di động kích thước (1,9x0,3) cm (01%);
 - 02 vết xây xát ngực trái nền đỏ kích thước (5,5x0,5) cm (01%), (3,5x1,5) cm (01%);
 - Máu tụ ngoài màng cứng vùng đỉnh phải đã điều trị ổn định không còn hình ảnh trên CT-Scanner (05%);
 - Máu tụ màng cứng bán cầu phải đã điều trị ổn định không còn hình ảnh trên CT-Scanner (08%);
 - Xuất huyết liềm não, lều tiểu não hai bên đã điều trị ổn định không còn hình ảnh trên CT-Scanner (08%);
 - Nứt sọ đỉnh phải (08%);
 - Gãy 1/3 trên và 1/3 dưới xương trụ trái đã phẫu thuật chưa có can hoàn toàn, còn phương tiện kết hợp xương (21%);
 - Điện cơ hiện tại ghi nhận tổn thương dây thần kinh quay bên trái (11%).
- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T3 là 61%.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết xây xát da vùng ngực nhận định do vật tày gây nên, các vết thương còn lại nhận định do vật sắc gây nên. Vết thương nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ gây ảnh hưởng đến tính mạng.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-P2 ngày 02/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Khắc Tài, Nguyễn Đồi về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 05/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa) đã quyết định:

Tuyên bố: Các Bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đ phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc T 09 (Chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2024.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đ 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 07/3/2025, các bị cáo Nguyễn Khắc T và Nguyễn Đ kháng cáo xin giảm hình phạt;

- Ngày 13/3/2025, bị hại ông Nguyễn Văn T3 kháng cáo xin giảm hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đồi .

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Khắc T và Nguyễn Đ vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt. Bị hại ông Nguyễn Văn T3 vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt cho các bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo Đ đã bồi thường thêm cho ông T3 số tiền 30.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với 02 bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội, Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Tại phiên tòa phúc thẩm có tình tiết mới gia đình bị cáo Đ đã bồi thường thêm 30.000.000 đồng sau khi xét xử sơ thẩm cho bị hại, bị hại cũng có kháng cáo xin giảm hình phạt cho 02 bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật để chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho 02 bị cáo.

Bị hại ông Nguyễn Văn T3 giữ nguyên nội dung đã trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho 02 bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Vào tối ngày 04/3/2024, giữa bị cáo Nguyễn Khắc T và bị hại Nguyễn Văn T3 xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau mặc dù đã được can ngăn. Tuy nhiên, sau đó bị cáo T đã gọi điện cho bị cáo Đ để quay lại tìm đánh Nguyễn Văn T3 để trả thù. Bị cáo T dùng rựa chém nhiều nhát vào người T3, còn Đ cầm ống tuýp đánh liên tiếp vào vai trái T3 cho đến khi T3 ngã xuống đất thì dừng lại... Tỷ lệ tổn thương cơ thể bị hại do thương tích gây nên là 61%.

Hành vi dùng rựa, là hung khí nguy hiểm, chém vào vùng đầu và vùng ngực là vùng trọng yếu trên cơ thể của ông Nguyễn Văn T3 là nhằm tước đoạt tính mạng của ông T3. Việc ông T3 không chết nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo T và Đ do được cấp cứu kịp thời.

Theo Án lệ số 47/2021/AL về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại; Án lệ

số 45/2021/AL về xác định: bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” và Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết người” thì trường hợp này bị cáo phạm tội “Có tính chất côn đồ”;

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Nguyễn Khắc T và Nguyễn Đ phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự tổ chức, phân công chặt chẽ, trong đó:

- Bị cáo Nguyễn Khắc T vì mục đích trả thù người bị hại T3 nên đã dùng điện thoại gọi rủ rê bị cáo Nguyễn Đ cùng cầm hung khí chạy sang nhà tìm đánh bị hại T3. Bị cáo cũng là người thực hiện hành vi phạm tội tích cực vì đã dùng hung khí tác động gây ra nhiều thương tích nghiêm trọng cho người bị hại. Do vậy cần xử phạt nặng hơn bị cáo Đ.

- Bị cáo Nguyễn Đ mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại nhưng khi nghe bị cáo T rủ rê, lôi kéo liền đồng ý tham gia và trực tiếp cầm hung khí đến nhà tìm đánh bị hại T3. Khi đến nơi, bị cáo Đ dùng ống tuýp sắt đánh liên tiếp 02 cái vào vai trái T3. Mặc dù, bị cáo không trực tiếp gây ra thương tích nghiêm trọng cho bị hại nhưng đánh giá vai trò của bị cáo cũng là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo T nên phải chịu trách nhiệm cùng tội danh và khung hình phạt.

Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo T đã thường số tiền 45.000.000 đồng, bị cáo Đ đã bồi thường 5.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Văn T3, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc khác, hành vi của các bị cáo đã hoàn thành về mặt hành vi nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, là phạm tội chưa đạt đã hoàn thành nên áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự khi quyết định về hình phạt. Từ những phân tích trên, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và bị hại:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại ông T3 xác nhận sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo Đ đã bồi thường thêm cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Xét, quá trình giải quyết vụ án, gia đình các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại cho bị hại, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã ghi nhận. Mặc dù, Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo, nhưng việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bị cáo với

bị hại, và việc bị cáo Đ tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả của các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại T3 đều có yêu cầu xin giảm hình phạt cho 02 bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết giảm nhẹ mới để chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của bị hại; Sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Các nội dung và quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Khắc T và Nguyễn Đ; Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T3.

Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 05/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận (nay là tỉnh Khánh Hòa);

1. Tuyên bố: Các Bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đ phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc T 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2024.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đ 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/8/2024.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và người bị hại:

Buộc bị cáo Nguyễn Khắc T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T3 số tiền 43.843.940 đồng (Bốn mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi nghìn, chín trăm bốn mươi đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T3 số tiền 83.843.940 đồng (Tám mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn, chín trăm bốn mươi đồng). Số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) mà gia đình bị cáo Nguyễn Đ đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn T3 (theo xác nhận của bị hại tại phiên tòa phúc thẩm) sẽ được xem xét khấu trừ phần trách nhiệm dân sự của bị cáo Nguyễn Đ tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Các nội dung và quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Các bị cáo Nguyễn Khắc T và Nguyễn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TTG số 2 – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- BH (1);
- Lưu (10) 25b (Án TTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Duyên